S4 ESUITE VN ACTUAL COSTING (S4-APC)

Giá thành sản xuất thực tế trên Oracle NetSuite, đúng cách hạch toán Việt Nam.

S4 eSuite VN Actual Costing (S4-APC) là gói tính giá thành sản xuất thực tế do S4 Consulting phát triển, chạy ngay trong Oracle NetSuite. Gói tập hợp chi phí thực tế của tháng từ sổ cái, phân bổ vào từng lệnh sản xuất và từng thành phẩm, rồi tự ghi sổ theo cách hạch toán của kế toán Việt Nam. Doanh nghiệp không cần Excel ngoài hệ thống, không nhập lại số liệu và đóng kỳ giá thành hằng tháng theo quy trình có kiểm soát.

Theo VAS 02
Công suất bình thường, hao hụt vượt định mức vào 632

Đóng kỳ 10 bước
Tách người tính, người duyệt, khóa kỳ

8 tiêu thức
Kèm tiêu thức dự phòng và plug-in

18 báo cáo
Dashboard, Excel, PDF, hồ sơ đóng kỳ

ORACLE NETSUITE · S4 ESUITE APC — Trang chủ

Chỉ số giá thành theo xưởng

Costing Unit	Checklist	Chi phí bất thường	Hiệu suất công suất %	Giữ lại dở dang	Ngoại lệ
Xưởng SMT S4VN Feb 2026 Đã khóa	10/10	85.000.000	15%	0	0
Xưởng S4VN Nov 2025 Đã khóa	10/10	10.500	133,3%	0	0

Báo cáo quản trị · Tổng quan đóng kỳ

Xu hướng giá thành đơn vị thực tế

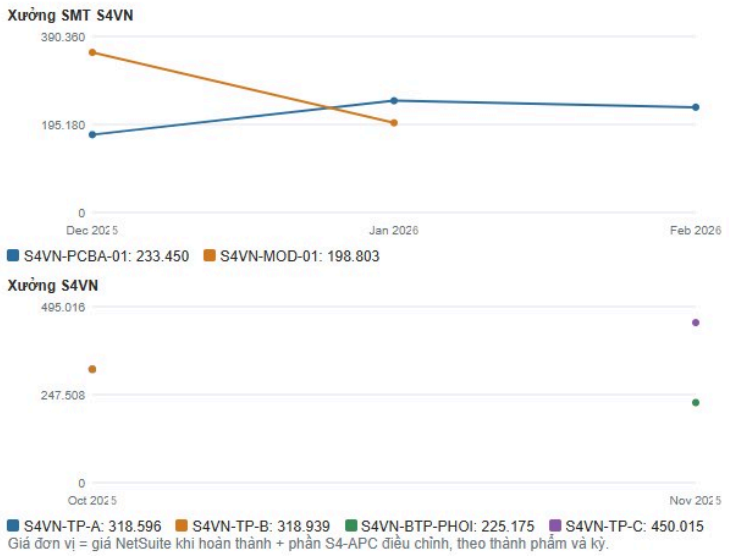

Giá đơn vị = giá NetSuite khi hoàn thành + phần S4-APC điều chỉnh, theo thành phẩm và kỳ.

HAI GÓC NHÌN GIÁ THÀNH

Vì sao nhà máy tại Việt Nam cần thêm giá thành thực tế cuối kỳ?

Oracle NetSuite, như các ERP quốc tế khác, ưu tiên tính tức thời: lệnh sản xuất hoàn thành là có ngay giá thành dựa trên định mức nguyên vật liệu và chi phí, tồn kho luôn có giá trị, giá vốn ghi nhận ngay khi bán. Nhiều doanh nghiệp Việt Nam cần thêm góc nhìn thứ hai: giá thành thực tế cuối kỳ, tính đủ lương, khấu hao, tiền điện và mọi chi phí sản xuất thực tế của tháng. Thiếu góc nhìn này, doanh nghiệp thường gặp bốn hệ quả.

01

GIÁ THÀNH

Chưa phản ánh chi phí thật của tháng

Lương, khấu hao, điện và chi phí sản xuất chung nằm ở tài khoản chi phí, không đi vào sản phẩm. Khi giá điện, lương hay khấu hao thay đổi, giá thành trên hệ thống vẫn giữ nguyên.

02

EXCEL CUỐI THÁNG

Phần quan trọng nhất nằm ngoài ERP

Kế toán xuất dữ liệu ra bảng tính để phân bổ chi phí, đánh giá dở dang, tính hao hụt rồi nhập ngược bút toán. Việc này mất nhiều ngày, phụ thuộc một hai người nắm file và khó giải trình khi kiểm toán hỏi.

03

CHUẨN MỰC

Lệch giữa tồn kho, giá vốn và VAS 02

Chi phí cố định của tháng sản lượng thấp bị dồn vào sản phẩm, hao hụt vượt định mức nằm lẫn trong giá thành, tài khoản 154 còn số dư không giải thích được.

04

LỜI LỖ

Không biết sản phẩm nào đang bán dưới giá thành

Biên lợi nhuận theo sản phẩm, khách hàng, hóa đơn cao hơn thực tế; ban giám đốc chỉ có số giá thành khi Excel làm xong, thường vài tuần sau khi hết tháng.

NETSUITE CHUẨN VÀ S4-APC

NetSuite ghi nhận sản xuất. S4-APC bổ sung những gì?

S4-APC không thay thế cách NetSuite tính giá. Gói chạy trên chính các giao dịch sản xuất của NetSuite và lấp những khoảng trống mà doanh nghiệp sản xuất Việt Nam thường xử lý bằng Excel. Doanh nghiệp giữ nguyên phương pháp tính giá đang dùng (bình quân, FIFO...), chỉ thêm một bước đóng kỳ cuối tháng.

Xem video giới thiệu

Quét mã để xem S4-APC chạy trên Oracle NetSuite (YouTube, khoảng 5 phút).

TẬP HỢP VÀ PHÂN BỔ

Mỗi nhà máy một cách tính, cấu hình ngay trên NetSuite.

Kế toán khai báo các nhóm chi phí (Cost Pool): lấy từ tài khoản nào, lọc theo bộ phận, class hay kho, là chi phí biến đổi hay cố định. Chi phí dùng chung nhiều xưởng như điện tổng nhà máy được chia theo tỷ lệ khai báo sẵn, hệ thống kiểm tra tổng tỷ lệ bằng 100%. Mỗi nhóm chọn một trong tám tiêu thức phân bổ và một tiêu thức dự phòng khi tiêu thức chính bằng 0.

- Số lượng định mức BOM
- Giá trị định mức BOM
- Sản lượng hoàn thành
- Sản lượng quy đổi theo hệ số
- Giờ máy, giờ công theo routing
- Giờ thực tế
- Chi phí NVL trực tiếp thực tế
- Nhập tay hoặc plug-in

ORACLE NETSUITE · S4 ESUITE APC — Cost Pool

Checklist đóng kỳ (10/10) • Kiểm kê (5) • Tiêu hao NVL (5) • Cost Pool (4) • Phân bổ theo lệnh (9) • Phân phối: đã dùng, đã bán, còn tồn (1) • Thẻ giá thành (phần điều chỉnh) (1) • Cl

Cost Pool	Loại	Tính chất	Tiêu thức	Phát sinh	Điều chỉnh	Tổng	Tỷ lệ hấp thụ %	Đã phân bổ	Bất thường (632)	Khớp
Khấu hao dây chuyền SMT	SXC	Cố định	Quy đổi	100,000,000.00	0.00	100,000,000.00	15	15,000,000.00	85,000,000.00	Đạt
Nhân công SMT	Nhân công	Biến đổi	Quy đổi	20,000,000.00	0.00	20,000,000.00	100	20,000,000.00	0.00	Đạt
Điện tổng nhà máy (dùng chung)	SXC	Biến đổi	Sản lượng	6,000,000.00	0.00	6,000,000.00	100	6,000,000.00	0.00	Đạt
Điện xưởng SMT	SXC	Biến đổi	Giá trị BOM	5,000,000.00	0.00	5,000,000.00	100	5,000,000.00	0.00	Đạt

Tab Cost Pool của một kỳ: khấu hao dây chuyền chỉ hấp thụ 15% theo công suất, phần còn lại tách sang giá vốn 632.

NGUYÊN VẬT LIỆU

Tiêu hao thực tế từ kiểm kê, tách hao hụt vượt ngưỡng.

- Ngưỡng hao hụt bình thường theo từng loại NVL: phần trong ngưỡng tính vào giá thành, phần vượt ngưỡng ghi giá vốn 632.
- Chênh lệch kiểm kê chưa rõ nguyên nhân đưa vào 1381.
- Bốn phương án ước tính: theo định mức, theo lịch sử tiêu hao, theo kiểm kê luân phiên, theo đo gián tiếp.
- Phân loại phiếu xuất khác như phế liệu theo tài khoản để báo cáo riêng.

ORACLE NETSUITE · S4 ESUITE APC — Tiêu hao NVL

Checklist đóng kỳ (10/10) • Kiểm kê (5) • Tiêu hao NVL (5) • Cost Pool (4) • Phân bổ theo lệnh (9) • Phân phối: đã dùng, đã bán, còn tồn (1) • Thẻ giá thành (phần điều chỉnh) (1) •

NVL	Chế độ	Tồn đầu	Nhập	Xuất khác	Đã ghi vào lệnh	Tồn sổ sách	Kiểm kê	Thiếu chưa rõ (1381)	Tiêu hao thực tế	Định mức	Mức bình thường	Vượt mức (632)	Đơn giá	Giá vu m
S4VN-IC-MCU	Phân bổ cuối kỳ	0	300	0	0	300	0	0	300	300	306	0	46,000.00	0
S4VN-SOLDER	Phân bổ cuối kỳ	100	650	0	0	750	140	0	610	600	612	0	500.00	0
S4VN-CAP-100N	Phân bổ cuối kỳ	235	2,600	0	0	2,835	435	0	2,400	2,400	2,448	0	200.00	0
S4VN-PCB-01	Phân bổ cuối kỳ	13.5	320	0	0	333.5	30.5	0	303	300	306	0	30,000.00	0
S4VN-RES-10K	Phân bổ cuối kỳ	770	3,800	0	0	4,570	970	0	3,600	3,600	3,672	0	100.00	0

Tiêu hao NVL của kỳ: so sánh tiêu hao thực tế với định mức và mức hao hụt bình thường.

TÍNH GIÁ THÀNH

Từ chi phí thực tế của tháng đến giá thành từng thành phẩm.

01

Tập hợp chi phí thực tế

Lấy chi phí từ sổ cái NetSuite, gom vào các nhóm nhân công trực tiếp, sản xuất chung biến đổi, sản xuất chung cố định, điện. Kế toán điều chỉnh được từng nhóm trước khi tính.

02

Sản xuất nhiều cấp

Bán thành phẩm được tính giá trước, rồi chuyển giá sang thành phẩm dùng nó ở cấp sau. Sản lượng tương đương gồm cả phần dở dang quy đổi theo % hoàn thành.

03

Chi phí bất thường theo VAS 02

Chi phí sản xuất chung cố định chỉ tính vào giá thành theo công suất bình thường; phần chưa hấp thụ khi sản lượng thấp ghi vào giá vốn 632. Người duyệt có thể chấp nhận đưa một khoản bất thường vào giá thành, mỗi lần đều được ghi lại.

04

Sản phẩm dở dang

Đánh giá dở dang cuối kỳ theo bình quân gia quyền dựa trên % hoàn thành. Chi phí dở dang tự chuyển sang kỳ sau và đi vào thành phẩm khi lệnh hoàn thành.

05

Phân phối giá thành

Phần chi phí điều chỉnh được chia theo ba hướng: đã dùng làm bán thành phẩm, đã bán (giá vốn 632), còn tồn kho (tính lại giá trị thành phẩm 155).

06

Ghi sổ tự động, hủy được

Hệ thống tự tạo điều chỉnh tồn kho, xuất NVL cho lệnh, bút toán nhật ký và đóng lệnh sản xuất, hỗ trợ lot, bin và xưởng nhiều kho. Hủy toàn bộ bút toán của kỳ để tính lại, sổ sách trở về đúng số trước khi ghi.

ĐÓNG KỲ CÓ KIỂM SOÁT

Checklist 10 bước, tách người tính và người duyệt, khóa kỳ.

- **Checklist 10 bước** có hạn hoàn thành và người thực hiện cho từng bước.
- **Kiểm tra trước khi tính:** giao dịch chờ duyệt, tồn kho âm, lệnh sản xuất đóng sớm, thiếu BOM. Chạy thử kết quả trước khi ghi sổ.
- **Đối soát tự động** số dư 154, 621, 622, 627 sau ghi sổ; hệ thống tự hiểu phần chi phí dùng chung thuộc xưởng khác.
- **Kỳ đã khóa thì không sửa được.** Nhật ký ghi lại toàn bộ thao tác, hồ sơ đóng kỳ xuất PDF phục vụ kiểm toán.

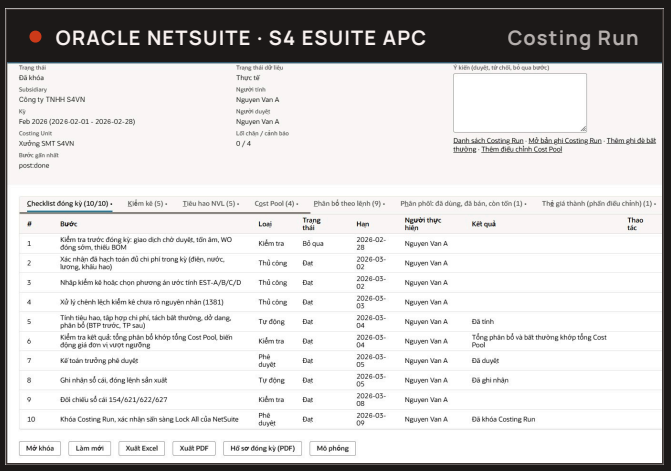

Một Costing Run đã khóa: 10 bước checklist có hạn, người thực hiện và kết quả.

BÁO CÁO QUẢN TRỊ

Từ con số giá thành đến quyết định kinh doanh.

18 báo cáo quản trị và dashboard cho ban giám đốc cho thấy sản phẩm nào đang bán dưới giá thành, biên lợi nhuận theo từng hóa đơn, giá thành tháng này thay đổi so với tháng trước vì khoản mục nào và xưởng đang dùng bao nhiêu phần trăm công suất. Báo cáo xuất được Excel và PDF.

- So sánh định mức và thực tế
- Dở dang cuối kỳ
- Chi phí sản xuất theo yếu tố
- Xu hướng giá thành sản phẩm
- Chênh lệch giá - lượng
- Hao hụt NVL theo dây chuyền, ca
- Năng lượng trên đơn vị sản phẩm
- Hiệu suất sử dụng công suất
- Phế phẩm và chi phí phế phẩm
- Độ chính xác định mức BOM
- Lệnh sản xuất tồn đọng
- Biên lợi nhuận gộp theo giá thành thực tế
- Sản phẩm bán dưới giá thành
- Cầu nối giá thành giữa hai kỳ
- Chi phí của sự kém hiệu quả
- Độ nhạy giá thành
- Phân loại ABC cho kiểm kê chọn lọc
- Độ chính xác ước tính

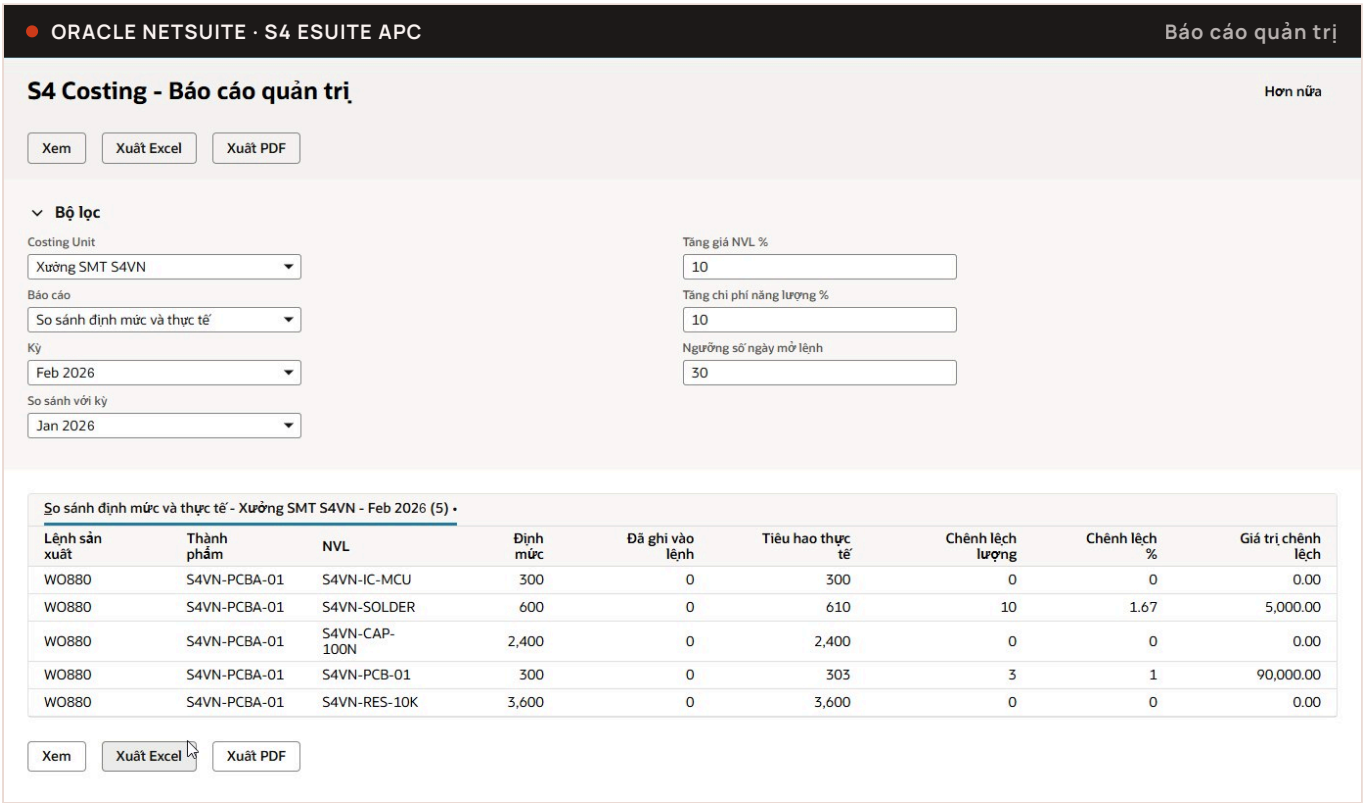

Lệnh sản xuất	Thành phẩm	NVL	Định mức	Đã ghi vào lệnh	Tiêu hao thực tế	Chênh lệch lượng	Chênh lệch %	Giá trị chênh lệch
WO880	S4VN-PCBA-01	S4VN-IC-MCU	300	0	300	0	0	0.00
WO880	S4VN-PCBA-01	S4VN-SOLDER	600	0	610	10	1.67	5,000.00
WO880	S4VN-PCBA-01	S4VN-CAP-100N	2,400	0	2,400	0	0	0.00
WO880	S4VN-PCBA-01	S4VN-PCB-01	300	0	303	3	1	90,000.00
WO880	S4VN-PCBA-01	S4VN-RES-10K	3,600	0	3,600	0	0	0.00

Báo cáo So sánh định mức và thực tế: chênh lệch lượng, %, giá trị theo lệnh sản xuất và NVL.

NETSUITE CHUẨN VÀ S4-APC

NetSuite ghi nhận sản xuất. S4-APC bổ sung những gì?

PHẦN VIỆC	NETSUITE CHUẨN	S4-APC BỔ SUNG
Giá thành thành phẩm	NVL xuất cho lệnh sản xuất, cộng nhân công và sản xuất chung theo đơn giá định trước (Manufacturing Cost Template).	Chi phí thực tế của tháng từ sổ cái (lương, khấu hao, điện...) phân bổ vào từng lệnh và từng thành phẩm.
Chi phí sản xuất chung	Ghi vào tài khoản chi phí, không tự đi vào giá thành sản phẩm.	Gom theo nhóm chi phí, phân bổ theo 8 tiêu thức; chia chi phí dùng chung cho nhiều xưởng.
Công suất thấp	Không tách phần chi phí cố định chưa hấp thụ.	Phần chi phí cố định chưa hấp thụ do sản lượng dưới công suất bình thường ghi vào giá vốn 632, theo VAS 02.
Tiêu hao NVL	Theo định mức backflush hoặc số lượng xuất kho; chênh lệch kiểm kê vào tài khoản điều chỉnh tồn kho.	Tiêu hao thực tế từ kiểm kê hoặc ước tính; hao hụt trong ngưỡng vào giá thành, vượt ngưỡng vào 632, thiếu chưa rõ nguyên nhân vào 1381.
Dở dang cuối kỳ	Theo số dư của lệnh đang mở.	Đánh giá dở dang bình quân gia quyền theo % hoàn thành, tự chuyển sang kỳ sau.
Hàng đã bán, còn tồn	Giá vốn chốt theo giá tại thời điểm xuất.	Chi phí điều chỉnh chia vào giá vốn 632 cho hàng đã bán, tồn kho 155 cho hàng còn tồn và bán thành phẩm đã dùng ở cấp sau.
Đóng kỳ	Checklist đóng kỳ tài chính chung.	Checklist riêng cho giá thành, kiểm tra trước khi tính, tách người tính và người duyệt, hủy để tính lại, đối soát 154/621/622/627, khóa kỳ.
Báo cáo	Báo cáo tồn kho, sản xuất, giá vốn chuẩn.	Thẻ giá thành theo khoản mục, định mức so với thực tế, xu hướng giá thành, bán dưới giá thành, cầu nối giá thành giữa hai kỳ, hiệu suất công suất, dashboard.

Mô tả NetSuite chuẩn dựa trên cấu hình phổ biến (Manufacturing Cost Template, Standard Costing) và có thể khác theo phiên bản, tính năng doanh nghiệp đã bật.

CĂN CỨ PHÁP LÝ

S4-APC được thiết kế theo khung pháp lý nào?

CĂN CỨ	NỘI DUNG LIÊN QUAN	S4-APC ĐÁP ỨNG
Luật Kế toán số 88/2015/QH13	Số liệu trung thực, có chứng từ, giải trình được; kiểm kê và khóa sổ cuối kỳ.	Bút toán sinh từ sổ cái và chứng từ NetSuite, có nhật ký người tính, người duyệt, thời điểm khóa; tiêu hao tính từ số kiểm kê cuối kỳ.
VAS 02 Hàng tồn kho	Giá gốc thành phẩm gồm NVL trực tiếp, nhân công trực tiếp, sản xuất chung; sản xuất chung cố định phân bổ theo công suất bình thường.	Tập hợp, phân bổ đủ ba khoản mục vào từng lệnh, từng thành phẩm; khai báo công suất bình thường theo xưởng, phần chưa hấp thụ vào 632.
VAS 02, chi phí không tính vào giá gốc	NVL, nhân công, chi phí khác phát sinh trên mức bình thường.	Ngưỡng hao hụt bình thường theo NVL; phần vượt ngưỡng ghi vào 632.
Chế độ kế toán doanh nghiệp	Hạch toán qua 621, 622, 627, 154, 155, 632; thiếu hụt chưa rõ nguyên nhân vào 1381; đánh giá dở dang cuối kỳ.	Ánh xạ tài khoản theo cấu hình, linh hoạt theo chế độ kế toán doanh nghiệp đang áp dụng, gồm Thông tư 99/2025/TT-BTC; đối soát 154/621/622/627.
Quy định thuế TNDN về chi phí	Doanh nghiệp tự xây dựng định mức tiêu hao NVL và lưu giữ làm căn cứ.	Hỗ trợ lưu giữ định mức theo từng kỳ đã khóa, so sánh với thực tế và giải trình chi phí bằng hồ sơ đóng kỳ PDF.

LỢI ÍCH THEO VAI TRÒ

Mỗi người trong doanh nghiệp nhận được gì?

01

Ban giám đốc, CEO

Biết giá thành và lợi nhuận thật của từng sản phẩm, khách hàng, hóa đơn để định giá bán và chào thầu.

Phát hiện sớm mặt hàng đang bán dưới giá thành.

Hiểu vì sao giá thành tăng giảm giữa hai kỳ theo từng khoản mục.

02

Giám đốc sản xuất

Thấy hiệu suất công suất từng xưởng và chi phí của phần công suất bỏ trống.

Biết NVL nào hao hụt vượt định mức, ở lệnh sản xuất nào.

Theo dõi năng lượng, phế liệu, độ chính xác BOM để cập nhật định mức.

03

Kế toán trưởng, kế toán giá thành

Bỏ bảng tính giá thành ngoài hệ thống: phân bổ, dở dang, hao hụt, ghi sổ đều tự động.

Đóng kỳ theo checklist, ít phụ thuộc vào một người nắm file.

Sai thì hủy và tính lại; 154 không còn số dư treo.

04

Kiểm toán, thuế

Hạch toán thiết kế theo VAS 02: chi phí cố định chưa hấp thụ và hao hụt vượt định mức vào giá vốn trong kỳ.

Mỗi con số truy ngược được: nguồn chi phí, tiêu thức, người tính, người duyệt, thời điểm khóa.

Hồ sơ đóng kỳ PDF để lưu và giải trình.

05

IT, chủ đầu tư ERP

Tận dụng trọn khoản đầu tư NetSuite, không thêm hệ thống ngoài, không cần tích hợp.

Giữ nguyên phương pháp tính giá và quy trình sản xuất.

Mở rộng sang xưởng, công ty con mới bằng cách sao chép cấu hình.

06

Tóm lại

Con số giá thành đúng.

Đóng kỳ nhanh và có kiểm soát.

Quyết định kinh doanh dựa trên lợi nhuận thật.

BẢN ĐỊA HÓA ORACLE NETSUITE

Các gói khác của S4 trên NetSuite

Bản địa hóa kế toán Thông tư 99	Sổ, báo cáo tài chính, tách đối ứng
S4 eSuite FAM	Tài sản cố định và công cụ dụng cụ
Tích hợp hóa đơn điện tử	Hóa đơn đầu ra từ NetSuite
Tích hợp ngân hàng	Đối soát và thanh toán

VỀ S4 CONSULTING

Biết chính xác mỗi sản phẩm tốn bao nhiêu, lời bao nhiêu.

S4 Consulting là nhà tư vấn Oracle NetSuite tại Việt Nam và Gold Partner của Acumatica tại Việt Nam, phát triển gói bản địa hóa kế toán Thông tư 99 và các phân hệ S4 eSuite trên NetSuite. Phương pháp Fast & Saving rút ngắn thời gian và chi phí dự án ERP.

Trang sản phẩm

WEBSITE
s4.com.vn

EMAIL
ERP@s4.com.vn

ĐIỆN THOẠI / ZALO
(+84) 93 2724 396

Màn hình trong tài liệu chụp trên Oracle NetSuite, giao diện tiếng Việt; số liệu mang tính minh họa. Nội dung pháp lý đối chiếu Luật Kế toán 88/2015/QH13, VAS 02 và Thông tư 99/2025/TT-BTC tại thời điểm tháng 10/2026.